

Số: 32 /2013/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 11 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28/12/1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12/6/1999;

Căn cứ Luật ban hành văn bản QPPL của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26/4/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 38/TTr-STTTT ngày 26/6/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 57/2008/QĐ-UBND ngày 03/9/2008 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TT&TT; Cục KTCB-Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH, các Ban Xây dựng Đảng;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P.VX, TT.TH-CB;
- Lưu: VT (Ng-QĐ07). 4501c

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Nguyễn Huy Phong

QUY CHẾ

**Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 32 /2013/QĐ-UBND
ngày 11 / 7 /2013 của UBND tỉnh)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của UBND tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Bình Phước (gọi chung là cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Bình Phước) theo các quy định của pháp luật về báo chí hiện hành.

Điều 2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính nhà nước gồm:

a) Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước.

b) Người được người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên (sau đây gọi là Người phát ngôn);

Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người phát ngôn phải được cơ quan hành chính nhà nước đó công bố bằng văn bản cho các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước.

c) Trong trường hợp cần thiết, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước có thể ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình phát ngôn (sau đây gọi chung là Người được ủy quyền phát ngôn) hoặc phối hợp cùng Người phát ngôn để phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

Người phát ngôn quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này nếu đi vắng mà không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo để Người đứng đầu cơ quan hành chính ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định.

Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước đó trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

3. Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn theo Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này phải bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

a) Là cán bộ, công chức thuộc biên chế chính thức và đang công tác tại cơ quan hành chính nhà nước đó.

b) Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ trung thực khách quan.

c) Có am hiểu sâu về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và lĩnh vực quản lý của cơ quan hành chính nhà nước mà mình đang công tác; có hiểu biết nhất định về lĩnh vực báo chí, nắm vững các quy định pháp luật về báo chí.

d) Có năng lực phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin báo chí và có khả năng giao tiếp với báo chí.

4. Các cá nhân của cơ quan hành chính nhà nước được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định pháp luật nhưng không được nhân danh cơ quan hành chính nhà nước để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; không được tiết lộ bí mật điều tra, bí mật công vụ, thông tin sai sự thật; trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 3. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, thông qua các hình thức sau:

a) Hàng tháng cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

b) Ít nhất 3 tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí. Việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành.

c) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử của Chính phủ theo quy định hiện hành.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về hoạt động của cơ quan, địa phương, về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý cho báo chí qua các hình thức sau:

a) Hàng tháng cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, địa phương và cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

b) Trường hợp cần thiết, cơ quan hành chính nhà nước tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản, làm việc trực tiếp hoặc tổ chức họp báo. Việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành. Nội dung thông tin cho báo chí phải đồng gửi Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Các cơ quan hành chính nhà nước nếu có nhu cầu cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí tại các cuộc họp giao ban báo chí định kỳ do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức, cần có văn bản đề nghị (kèm nội dung tin cung cấp, thời lượng cung cấp...) gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp trước ngày 25 hàng tháng để sắp xếp chương trình phù hợp.

Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

1. Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, địa phương nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của cơ quan hành chính nhà nước thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là một (01) ngày, kể từ khi vụ việc xảy ra.

2. Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, địa phương đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại Khoản 1 Điều này.

3. Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan, địa phương mình quản lý, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

1. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước là Người phát ngôn có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ, ủy quyền cho người thuộc cơ quan hành chính đó phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 2 Quy chế này.

2. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người đứng đầu cơ quan hành chính tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan hành chính mình.

4. Người đứng đầu cơ quan hành chính xem xét hỗ trợ kinh phí cho Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của cơ quan mình để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 6. Quyền và trách nhiệm của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn được nhân danh, đại diện cơ quan hành chính nhà nước phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Những thông tin này được coi là thông tin chính thống của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan trong cơ quan mình cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy chế này; để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật. Các đơn vị, cá nhân khi có yêu cầu của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

a) Những vấn đề thuộc bí mật nhà nước; những vấn đề bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng; những vấn đề không thuộc quyền hạn phát ngôn.

b) Các vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp các cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra có yêu cầu cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

c) Các vụ việc đang trong quá trình thanh tra; nghiên cứu giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định không được cung cấp thông tin cho báo chí.

d) Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến.

4. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo

Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực nội dung phát ngôn và thông tin do Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan hành chính nhà nước của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin mà Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

Điều 8. Xử lý vi phạm

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Chế độ báo cáo tình hình thực hiện Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Nội dung báo cáo

- a) Số lượt phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí, nguồn cung cấp thông tin.
- b) Nội dung cung cấp thông tin cho báo chí, Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.
- c) Tên cơ quan báo chí thu thập thông tin phát ngôn.
- d) Đánh giá kết quả sau khi cung cấp thông tin cho báo chí, về mức độ ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, chính trị trong cơ quan, đơn vị và ngoài xã hội.
- e) Những kiến nghị có liên quan đến việc phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, địa phương (nếu có).

2. Báo cáo định kỳ

a) Định kỳ hàng quý (bao gồm các báo cáo quý I, quý II và quý III): Chậm nhất vào ngày 15 của tháng cuối quý; các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo tình hình thực hiện Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo những nội dung nêu trên gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Báo cáo năm: Chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hàng năm; các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo tình hình thực hiện Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo những nội dung nêu trên gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

c) Báo cáo đột xuất: Theo yêu cầu của cơ quan cấp trên, các đơn vị thực hiện việc báo cáo đúng quy định.

Điều 10. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Có trách nhiệm hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh thực hiện Quy chế này; định kỳ kiểm tra việc thực hiện Quy chế này của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Quy chế theo quy định.

2. Tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh thông báo danh sách người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan nhà nước tỉnh Bình Phước.

Điều 11. Trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

1. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, phải cung cấp họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người phát ngôn của cơ quan, địa phương mình bằng văn bản cho các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí (Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh; đồng thời đăng tải thông tin này trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình.

2. Thực hiện nghiêm việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được quy định tại Quy chế này; đồng thời thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo đến Sở Thông tin và Truyền thông theo qui định tại Điều 9 của Quy chế này.

Điều 12. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, cần điều chỉnh, bổ sung; các cơ quan, tổ chức phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để trình xin ý kiến chỉ đạo cụ thể của Thủ tướng Chính phủ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KI CHU TICH
VHO CHU TICH

Nguyễn Huy Phong